

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUY ĐỨC
TỈNH ĐẮK NÔNG**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 40/2022/HSST

Ngày 13 - 9 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY ĐỨC, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Quang Trung.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lưu Ngọc Khoa và ông Vũ Đức Minh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Thủy là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuy Đức.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Lan – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 41/2022/TLST-HS ngày 17 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2022/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Giàng Nụ M sinh năm 1974, tại tỉnh Điện Biên; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Bản Đ, xã Đ, huyện T, tỉnh Đắk Nông; trình độ học vấn: 0/12; nghề nghiệp: Làm nông; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: H'Mông; Tôn giáo: Tin lành; con ông Giàng Nghe Ph (đã chết) và bà Vàng Thị D, sinh năm 1951; có vợ là Vàng Thị D, sinh năm 1976 và 07 người con, con lớn nhất sinh năm 1996, con nhỏ nhất sinh năm 2012; tiền sự: Ngày 07/03/2021, bị Công an huyện Tuy Đức xử phạt hành chính 1.000.000 đồng về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, ngày 21/12/2021 chấp hành xong hình phạt nhưng chưa được xóa tiền sự; bị bắt tạm giữ từ ngày 31/5/2022 sau đó chuyển tạm giam – có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Y và bà Vi Thị A – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đắk Nông, bào chữa theo yêu cầu của bị cáo – có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Vàng A V, sinh năm 1980; địa chỉ: Bon Đ, xã Đ, huyện T, tỉnh Đắk Nông – vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 31/5/2022, Giàng Nụ M đi đến vườn điều thuộc Bản Đ, xã Đ, huyện T gặp một người đàn ông (không rõ nhân thân lai lịch) mua 02 gói ma túy được bọc trong gói giấy bạc với số tiền 500.000 đồng, sau đó M mang ma túy về nhà. Đến 10 giờ 30 phút cùng ngày, Vàng A V (sinh năm 1980, trú tại: Bon Đ, xã Đ, huyện T) gọi điện thoại cho Giàng Nụ M để hỏi mua ma túy, M đồng ý. Khoảng 11 giờ 15 phút cùng ngày, Vàng A V đi bộ đến nhà M để mua ma túy, M yêu cầu đưa tiền trước nên Vàng A V đưa cho M số tiền 1.000.000 đồng; M lấy 02 gói ma túy được bọc trong giấy bạc để đưa cho Vàng A V thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuy Đức phát hiện bắt quả tang. Thu giữ trên nền nhà Giàng Nụ M 02 gói giấy bạc bên trong chứa chất rắn màu trắng và số tiền 1.000.000 đồng.

Tại bản kết luận giám định số 73/KLMT-PC09 ngày 07/6/2022 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông kết luận chất rắn màu trắng đựng trong 02 gói giấy bạc được niêm phong là chất ma túy, có khối lượng mẫu là 0,6258 gam, là Heroine. (hoàn lại sau giám định có khối lượng là 0,5485 gam)

Thu giữ và xử lý vật chứng:

- Vật chứng đã thu giữ: Thu giữ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màn hình trắng đen của Giàng Nụ M, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobell màn hình trắng đen của Vàng A V, 02 gói giấy bạc màu trắng bên trong chứa chất rắn màu trắng và số tiền 1.000.000 đồng.

Cáo trạng số 42/CTr-VKS ngày 16-8-2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức đã truy tố bị cáo Giàng Nụ M về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã xác định: Vào khoảng 11 giờ 15 phút ngày 31/5/2022, tại nhà của Giàng Nụ M thuộc Bản Đ, xã Đ, huyện T, tỉnh Đắk Nông, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tuy Đức phát hiện và bắt quả tang Giàng Nụ M đang có hành vi bán trái phép 02 gói ma túy có khối lượng 0,6258 gam, là Heroine cho Vàng A V. Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Giàng Nụ M phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Áp dụng khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Giàng Nụ M từ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,5485 gam ma túy là Heroine (hoàn lại sau giám định).

Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màn hình trắng đen, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobell màn hình trắng đen cho các chủ sở hữu hợp pháp.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 1.000.000 đồng.

Tại phiên tòa, bị cáo Giàng Nụ M đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như tại cơ quan điều tra và thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức truy tố bị cáo về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự là đúng, không oan. Bị cáo không bào chữa gì về hành vi phạm tội của mình chỉ đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Tuy Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với tài liệu, chứng cứ được thu thập lưu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa và phù hợp với các tình tiết khách quan của vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận: Xuất phát từ ý thức coi thường pháp luật, nên vào ngày 31/5/2022, Giàng Nụ M mua ma túy của một người đàn ông (không rõ nhân thân lai lịch) để sử dụng và bán lại kiếm lời. Đến khoảng 10 giờ 50 phút cùng ngày, M bán 02 gói ma túy có khối lượng 0,6258 gam, là Heroine cho Vàng A V với giá 1.000.000 đồng thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuy Đức bắt quả tang.

Vì vậy, có đủ căn cứ pháp lý để kết luận bị cáo Giàng Nụ M phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức là có căn cứ pháp luật.

Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

[3] Xét tính chất vụ án do bị cáo Giàng Nụ M gây ra là nghiêm trọng; xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước về việc trao đổi chất ma túy, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội. Bị cáo nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy bị Nhà nước nghiêm cấm và trừng trị nghiêm khắc nhưng do ý thức xem thường pháp luật nên bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc thì mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét thấy quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Kết hợp tình tiết giảm nhẹ nêu trên để Hội đồng xét xử xem xét quyết định hình phạt đối với bị cáo. Do bị cáo không có tài sản gì nên không áp dụng khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự để xử phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5]. Về vật chứng:

Đối với 0,5485 gam ma túy là Heroine (hoàn lại sau giám định) cần tịch thu tiêu hủy theo điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màn hình trắng đen, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobell màn hình trắng đen sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với số tiền 1.000.000 đồng do phạm tội mà có nên cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7]. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8]. Đối với người đàn ông (chưa xác định nhân thân lại lịch) đã bán ma túy cho Giàng Nụ M, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tuy Đức tách ra tiếp tục điều tra, xác minh, khi có căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với Vàng A V là đối tượng mua ma túy của Giàng Nụ M để sử dụng. Tuy nhiên, khi bị phát hiện, bắt quả tang, Vả chưa nhận được ma túy nên không có căn cứ để xử lý về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã chuyển hồ sơ cho Công an huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông để xử phạt theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Giàng Nụ M phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Giàng Nụ M 03 (ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 31/5/2022.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 1.000.000 đồng.

Tịch thu tiêu hủy 0,5485 gam ma túy là Heroine (hoàn lại sau giám định).

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màn hình trắng đen của Giàng A M, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobell màn hình trắng đen của Vàng A V.

(Đặc điểm của vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/8/2022 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tuy Đức và Chi cục Thi hành án dân sự huyện T)

3. Về án phí: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Giàng Nụ M phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2008, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự năm 2008, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng PC 06, PC 10 - CA tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện T;
- CA huyện T;
- Chi Cục THADS huyện T;
- Bị cáo; đương sự.
- Lưu, HS.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Phan Quang Trung